

THIẾT BỊ ĐIỆN GIA DỤNG



BẾP TỪ ĐÔI NIKL481

*Công nghệ Half-Bridge

NIKL481 trang bị công nghệ Half-Bridge hiện đại, nhờ đó bạn có thể thỏa sức chế biến vạn món ngon bùng vị mà không dẫn đến tiêu tốn quá nhiều năng lượng.

*Đa chức năng

Bếp từ NIKL481 tích hợp nhiều chức năng như hâm nóng (Warm), hấp (Stew), xào (Stir-fry), nấu nhanh (Booster), khóa trẻ em (Lock) và hẹn giờ (Timer), đáp ứng đa dạng nhu cầu của người sử dụng.

*Cảm ứng trượt

Bếp có 2 bảng điều khiển độc lập với màn hình LED và cảm ứng trượt hiện đại, giúp thao tác dễ dàng và thuận tiện.

*Tính năng an toàn

Tự động ngắt khi quá nhiệt, khi sử dụng sai dụng cụ nấu hoặc khi nước trào ra bề mặt bếp, đảm bảo an toàn tối đa trong quá trình sử dụng.



• BÌNH ĐUN SIÊU TỐC



• MÁY SƯỞI CÓ THÔNG GIÓ



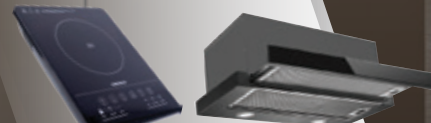
• MÁY HÚT ẨM
• TỦ SẤY QUẦN ÁO



• BÌNH THỦY ĐIỆN
• NỒI CƠM



• NỒI, CHẢO
• NỒI ĐIỆN ĐA NĂNG



• BẾP ĐIỆN
• MÁY HÚT MÙI



BÌNH ĐUN SIÊU TỐC - Kettle



NKT1216

- Nguồn điện: AC 220 - 240V - 50/ 60 Hz
- Công suất: 1370 - 1630 W
- Dung tích: 1,2 L
- Chất liệu ruột bình: Inox 304 cao cấp
- Đèn LED: Đèn báo - đỏ
- Kích thước sản phẩm: 205 x 165 x 180 mm

420.000



NKT1886N (Bình đun thân bóng)

NKT1887N (Bình đun thân nhám)

- Nguồn điện: AC 220 - 240 V - 50/60 Hz
- Công suất: 1800 W
- Dung tích: 1,8 L
- Chất liệu ruột bình: Inox 304 cao cấp
- Đèn LED: Đèn báo - đỏ
- Kích thước sản phẩm: 216 x 159 x 235 mm

240.000



NKT1761DB (Xanh đen)

NKT1761G (Xanh lá)

- Nguồn điện: AC 220 - 240V - 50 - 60Hz
- Công suất: 1200 W - 1450 W
- Dung tích: 1,7 L
- Chất liệu ruột bình: Thủy tinh chịu nhiệt cao cấp
- Đèn LED: Đèn báo - xanh
- Kích thước sản phẩm: 210 x 145 x 225 mm

340.000



NKT1886 (Bình đun thân bóng)

NKT1887 (Bình đun thân nhám)

- Nguồn điện: AC 220 - 240 V - 50/ 60 Hz
- Công suất: 1800 W
- Dung tích: 1,8 L
- Chất liệu ruột bình: Inox 304 cao cấp
- Đèn LED: Đèn báo - đỏ
- Kích thước bình: 230 x 160 x 245 mm

240.000



NKT1718G (Xanh)

NKT1718BE (Beige)

- Nguồn điện: AC 220 - 240V - 50 - 60Hz
- Công suất: 1850 - 2200 W
- Dung tích: 1,7 L
- Chất liệu ruột bình: Inox 304
- Đèn LED: Đèn báo - cam
- Kích thước Sản phẩm: 210 x 151 x 259,5 mm

400.000



NKT2241B (Xanh dương)

- Nguồn điện: AC 220 - 240V - 50 - 60 Hz
- Công suất: 1800 W
- Dung tích: 2,2 lít
- Chất liệu ruột bình: Inox 304 cao cấp
- Đèn LED: Đèn báo - đỏ
- Kích thước bình: 225 x 168 x 238 mm

300.000



NKT1790

- Nguồn điện: AC 220 - 240V - 50-60 Hz
- Công suất: 1850 - 2200 W
- Dung tích: 1,7 L
- Chất liệu ruột bình: Thủy tinh chịu nhiệt cao cấp
- Đèn LED: Đèn báo - xanh
- Kích thước sản phẩm: 216 x 151 x 244 mm

420.000



NKT1817DG (Xanh lục)

NKT1817W (Trắng)

- Nguồn điện: AC 220 - 240V - 50-60 Hz
- Công suất: 1800 W
- Dung tích: 1,8 L
- Chất liệu ruột bình: Inox 304 cao cấp
- Đèn LED: Đèn báo - xanh
- Kích thước bình: 217 x 142 x 256 mm

460.000



NKT1750W (Trắng)

NKT1750Y (Vàng)

- Nguồn điện: AC 220 - 240V - 50-60 Hz
- Công suất: 1500 - 1780 W
- Dung tích: 1,7 L
- Chất liệu ruột bình: Inox 304 cao cấp
- Đèn LED: Đèn báo - đỏ (khi đun)/ xanh (giữ ấm)
- Kích thước bình: 220 x 148 x 249 mm
- Chức năng giữ ấm

460.000



CHỨC NĂNG GIỮ ẤM



NKT1702

- Nguồn điện: AC 220 - 240V - 50-60 Hz
- Công suất: 1850 - 2200 W
- Dung tích: 1,7 L
- Chất liệu ruột bình: Thủy tinh chịu nhiệt cao cấp
- Đèn LED: Đèn báo - xanh
- Kích thước sản phẩm: 216 x 161 x 244mm

420.000



NKT1791G (Xanh ngọc)

- Nguồn điện: AC 220 - 240V - 50 - 60 Hz
- Công suất: 1850 - 2200 W
- Dung tích: 1,7 L
- Chất liệu ruột bình: Inox 304
- Điều khiển: Cảm ứng, LED thông minh
- Kích thước sản phẩm: 215 x 175 x 258 mm
- Có tính năng giữ ấm theo 4 mức nhiệt (40°C - 70°C - 80°C - 90°C)

600.000



CHỨC NĂNG GIỮ ẤM



CẢM ỨNG THÔNG MINH



NKT1875W (Trắng)

- Nguồn điện: AC 220 - 240 V - 50-60Hz
- Công suất: 1500 W
- Dung tích: 1,8 L
- Chất liệu ruột bình: Thủy tinh cao cấp
- Đèn LED: Đèn báo - xanh
- Kích thước sản phẩm: 221 x 210 x 240 mm

370.000

BÌNH ĐUN SIÊU TỐC



CẤU TẠO 2 LỚP CHỐNG BÓNG KHI CHẤM



SUS 304 RUỘT BÌNH BẰNG INOX 304 CAO CẤP



ĐIỀU KHIỂN CẢM ỨNG THÔNG MINH



ĐUN SÔI NHANH CHÓNG



GIỮ ẤM 2 GIỜ VỚI 4 MỨC NHIỆT



THIẾT KẾ SANG TRỌNG



CÔNG SUẤT 1850-2200W



NKT3018BR (Nâu)

- Nguồn điện: AC 220 - 240 V - 50-60Hz
- Công suất: 1800W
- Dung tích: 3,0 L
- Chất liệu ruột bình: Inox 201 cao cấp
- Đèn LED: Đèn báo - cam
- Kích thước sản phẩm: 210 x 190 x 290 mm

370.000



DUNG TÍCH LỚN



NKT1889B (Xanh)

NKT1889Y (Vàng)

- Nguồn điện: AC 220 - 240V - 50/60Hz
- Công suất: 1800W
- Dung tích: 1,8 L
- Chất liệu ruột bình: Inox 304
- Đèn LED: hiển thị % nhiệt độ
- Kích thước sản phẩm: 230 x 170 x 255mm

420.000



BÌNH THỦY ĐIỆN - Electric thermos pot



NETF320 (Beige)

- Nguồn điện: 220V~/50Hz
- Công suất: 750W
- Dung tích: 3,2L
- Chất liệu: Lòng bình inox 304 và vỏ nhựa pp
- Kích thước sản phẩm: 310 x 230 x 300mm
- Kích thước hộp: 270 x 270 x 360mm
- Khối lượng: 2,75Kg

1.230.000



NETF500 (Xanh đen)

- Nguồn điện: 220V~/50Hz
- Công suất: 750W
- Dung tích: 5 L
- Chất liệu: Lòng bình inox 304 và vỏ kim loại
- Kích thước sản phẩm: 295 x 230 x 370mm
- Kích thước hộp: 266 x 266 x 420mm
- Khối lượng: 2,6Kg

1.280.000



NETF400 (Bạc)

- Nguồn điện: 220V~/50Hz
- Công suất: 750 W
- Dung tích: 4 L
- Chất liệu: Lòng bình inox 304 và vỏ kim loại
- Kích thước sản phẩm: 305 x 230 x 350mm
- Kích thước hộp: 273 x 273 x 380mm
- Khối lượng: 2,7Kg

1.230.000

BÌNH THỦY ĐIỆN



NỒI CƠM ĐIỆN - Electric Rice Cooker



NRC0801W (Trắng cam)

- Nguồn điện: 220V/50Hz
- Công suất: 250W
- Dung tích: 0.8L
- Điều khiển: Nút nhấn
- Chất liệu: Lòng nồi phủ chống dính Whitford, dày 1.4 mm
- Kích thước sản phẩm: 220 x 200 x 224 mm
- Khối lượng: 1.95 Kg

590.000



NRC1850DB (Xanh đen)

- Nguồn điện: 220 - 240V ~ 50 - 60Hz
- Công suất: 700W
- Dung tích: 1.8L
- Chất liệu: Lòng nồi phủ chống dính tổ ong, dày 1.4mm (490g)
- Kích thước sản phẩm: 286 x 275 x 292mm
- Khối lượng: 3.1kg

Cập nhật sau



NRC1201G (Xanh lá)

- Nguồn điện: 220V/50Hz
- Công suất: 400W
- Dung tích: 1.2L
- Điều khiển: Nút nhấn
- Chất liệu: Hợp kim nhôm phủ chống dính
- Kích thước sản phẩm: 214 x 225 x 225 mm
- Khối lượng: 1.37 kg

Cập nhật sau



NRC2203G (Xanh lá)

- Nguồn điện: 220V/50Hz
- Công suất: 900W
- Dung tích: 2.2L
- Chất liệu: Hợp kim nhôm phủ chống dính
- Kích thước sản phẩm: 266 x 275 x 275 mm
- Khối lượng: 2.33 kg

Cập nhật sau



NRC1206W (Trắng)

- Nguồn điện: 220V/50Hz
- Công suất: 500W
- Dung tích: 1.2L
- Điều khiển: Nút nhấn
- Chất liệu: Lòng nồi phủ chống dính Whitford, dày 1.5 mm
- Kích thước sản phẩm: 288 x 280 x 228 mm
- Khối lượng: 3.1 Kg

990.000



NRC2250G (Xanh lá)

- Nguồn điện: 220 - 240V ~ 50 - 60Hz
- Công suất: 900W
- Dung tích: 2.2L
- Chất liệu: Lòng nồi phủ chống dính tổ ong, dày 1.5mm (530g)
- Kích thước sản phẩm: 286 x 275 x 305 mm
- Khối lượng: 3.4kg

Cập nhật sau



NRC1802G (Xanh lá)

NRC1802DB (Xanh đen)

- Nguồn điện: 220V/50Hz
- Công suất: 700W
- Dung tích: 1.8L
- Chất liệu: Hợp kim nhôm phủ chống dính
- Kích thước sản phẩm: 254 x 255 x 255 mm
- Khối lượng: 1.93kg

Cập nhật sau

NỒI, CHẢO & NỒI ĐIỆN ĐA NĂNG - Cookware & Multi Pot



NCWY320

- Kích thước: D=26 cm
- Chất liệu: Inox 410
- Khối lượng: 320 gram
- Đáy: cảm ứng từ
- Tay cầm: nhựa PP chịu nhiệt
- Kích thước thùng: 680 x 570 x 285 mm
- Đóng gói: 20 cái/ thùng

100.000



NCW5540

- Gồm: + Nồi D=18 cm và D=24 cm (có nắp)
- + Chảo D=24cm
- Màu sắc: Vàng kem
- Chất liệu: + Thân nồi: hợp kim nhôm cao cấp
- + Phủ lớp đá cẩm thạch chống dính, chịu nhiệt
- + Tay cầm bằng Bakelite với silicon mềm mại
- Khối lượng: 3,5 kg/ bộ
- Sản phẩm dùng được cho tất cả các loại bếp

1.000.000



NCWS850

- Gồm: + Nồi D=18 cm và D=24 cm (có nắp)
- + Quánh (nồi) D=16 cm - (Có nắp)
- + Chảo D=24 cm - (Có nắp)
- Độ dày đáy: 5 lớp
- Chất liệu: Inox 304 cao cấp
- Đáy: bắt từ
- Khối lượng: 5 kg/ bộ
- Sản phẩm dùng được cho tất cả các loại bếp

1.160.000



NMP160W (Trắng)

NMP160P (Hồng)

- Nguồn điện: 220-240V - 50/60 Hz
- Công suất: 700W
- Chất liệu: Inox 410, phủ chống dính
- Thể tích: 1.6L
- Kích thước sản phẩm: 360 x 185 x 135 mm
- Kích thước hộp: 400 x 205 x 117 mm
- Khối lượng: 1.35 kg

360.000



NCWR24A-G

290,000



NCWR26A-G

330,000



NCWR24DA-G

290,000



NCWR26DA-G

330,000

	NCWR24A-G	NCWR26A-G	NCWR24DA-G	NCWR26DA-G
• Kích thước	D24 x H4.8 cm	D26 x H5.0 cm	D24 x H7.0 cm	D26 x H7.5 cm
• Độ dày vành	4mm	4mm	2.5mm	2.5mm
• Đáy	Cảm ứng từ			
• Tay cầm	Bakelite với sơn silicon tạo cảm giác mềm mại			
• Chất liệu	Hợp kim nhôm cao cấp, phủ chống dính: Ceramic, không chứa PFOA			
• Khối lượng sản phẩm (Kg)	0.66	0.72	0.71	0.81
• Kích thước thùng (mm)	520 x 340 x 140	520 x 340 x 150	20 x 340 x 180	560 x 360 x 190
• Khối lượng thùng (Kg)	4.6	5	4.8	5.5
• Đóng gói	06 cái/ thùng			



BẾP ĐIỆN - Electric cooker



NACL665 - Bếp hồng ngoại
- Nguồn điện: 220-240 V - 50/60 Hz
- Công suất: 2000 W
- Chất liệu: Mặt kính Crystal nhám siêu bền
- Điều khiển: Cảm ứng thông minh, màn hình LED
- Tự động ngắt khi quá tải nhiệt & điện
- Kích thước sản phẩm: 360 x 280 x 65 mm
- Khối lượng: 2,54 kg

680.000



NACL350 - Bếp hồng ngoại
- Nguồn điện: 220V-240V, 50/60Hz
- Công suất: 2000W
- Chất liệu: Mặt kính Crystal bóng siêu bền
- Điều khiển: Cảm ứng thông minh, màn hình LED
- Tự động ngắt khi quá tải nhiệt & điện
- Kích thước sản phẩm: 420 x 298 x 65 mm
- Khối lượng: 2.54 kg

840.000



NICY660 - Bếp điện từ
- Công suất: 1800 - 2000 W
- Nguồn điện: 220-240V - 50/60 Hz
- Chất liệu:
+ Mặt kính: Crystal siêu bền
+ Mâm nhiệt: 100% dây đồng
- Điều khiển: Cảm ứng thông minh, màn hình LED
- Tự động ngắt khi quá tải nhiệt & điện
- Kích thước: 350 x 280 x 60 mm
- Khối lượng: 2,3 kg

930.000



NICS647 - Bếp điện từ
- Công suất: 2000 W
- Nguồn điện: 220-240V - 50/60 Hz
- Chất liệu:
+ Mặt kính: Ceramic siêu bền
+ Mâm nhiệt: 100% dây đồng
- Điều khiển: Cảm ứng thông minh, màn hình LED
- Tự động ngắt khi quá tải nhiệt & điện
- Kích thước: 350 x 280 x 47 mm
- Khối lượng: 2,6 kg

1.180.000



NICZ839 - Bếp điện từ
- Nguồn điện: 220-240V, 50/60Hz
- Công suất: 1850W - 2000W
- Chất liệu: Mặt kính Crystal siêu bền
- Điều khiển: Cảm ứng thông minh, màn hình LED
- Kích thước sản phẩm: 290 x 370 x 42mm
- Khối lượng: 2.8kg
- Tự động tắt khi quá tải nhiệt & điện

Cập nhật sau



NACL679 - Bếp điện từ
- Nguồn điện: 220-240V/50-60Hz
- Công suất: 2000W
- Công suất tăng cường: 2200W
- Chất liệu:
+ Mặt kính: Crystal bóng siêu bền
+ Mâm nhiệt: 100% dây đồng
- Điều khiển: Cảm ứng trượt hiện đại
- Kích thước sản phẩm: 320 x 390 x 80 mm
- Kích thước lỗ khoét: 270 x 360 mm
- Khối lượng: 3.9 kg
- Tự động tắt khi quá tải nhiệt & điện
- Trang bị tính năng chống tràn

Cập nhật sau



NACL290 - Bếp điện kết hợp từ & hồng ngoại
- Nguồn điện: 220-240V, 50/60Hz
- Công suất vùng nấu từ: 2000W, Booster: 2200W
- Công suất vùng hồng ngoại: 2000W
- Loại mâm nhiệt vùng nấu từ: 100% dây đồng
- Điều khiển: Cảm ứng trượt hiện đại
- Chất liệu: Mặt kính Crystal siêu bền
- Kích thước: 734 x 433 x 84 mm
- Kích thước lỗ khoét: 675 x 390 mm
- Khối lượng: 10 kg
- Tự động tắt khi quá tải nhiệt & điện
- Trang bị tính năng chống tràn

6.900.000



NACL483 - Bếp điện từ đôi
- Nguồn điện: 220-240V - 50/60 Hz
- Công suất: 2000 W + 2000 W
- Booster 2 vùng lên tới 4400 W
- Loại mâm nhiệt: 100% dây đồng
- Điều khiển: Cảm ứng trượt hiện đại
- Chất liệu: Mặt kính Crystal siêu bền
- Kích thước: 734 x 433 x 83 mm
- Kích thước lỗ khoét: 675 x 390 mm
- Khối lượng: 9,6 kg
- Tự động ngắt khi quá tải nhiệt & điện
- Trang bị tính năng chống tràn

8.500.000



NACL482 - Bếp điện từ đôi
- Nguồn điện: 220-240V - 50/60 Hz
- Công suất: 2000 W + 2000 W
- Booster 2 vùng lên tới 4400 W
- Loại mâm nhiệt: 100% dây đồng
- Điều khiển: Cảm ứng trượt hiện đại
- Chất liệu: Mặt kính Crystal siêu bền
- Kích thước: 734 x 433 x 82 mm
- Kích thước lỗ khoét: 675 x 390 mm
- Khối lượng: 10 kg
- Tự động ngắt khi quá tải nhiệt & điện
- Trang bị tính năng chống tràn

10.000.000



NACL481 - Bếp điện từ đôi
- Nguồn điện: 220-240V, 50/60Hz
- Công suất: 2400W + 2400W
- Booster 2 vùng lên tới 5200W
- Loại mâm nhiệt vùng nấu từ: 100% dây đồng
- Điều khiển: Cảm ứng trượt hiện đại
- Chất liệu: Mặt kính Ceramic siêu bền
- Kích thước: 731 x 431 x 84 mm
- Kích thước lỗ khoét: 675 x 390 mm
- Khối lượng: 14 kg
- Tự động tắt khi quá tải nhiệt & điện
- Trang bị tính năng chống tràn
- Trang bị công nghệ HALF BRIDGE - sôi liu riu

10.900.000

MÁY HÚT MÙI - RANGE HOOD

MÁY HÚT MÙI - RANGE HOOD



NRH701B
Nguồn điện: 220-240 V
Tần số: 50/60 Hz
Công suất: 1 x 200 W
Công suất đèn: 2 x 1.5 W
Động cơ: Bạc đạn
Lực hút tối đa: 800 m³/h
Đường kính lỗ thoát: 150 mm
Độ ồn: ≤ 68 dB
Tấm lọc: bằng nhôm, 2 cái x 3 lớp
Kích thước: 695 x 280 x 305 mm
Khối lượng: 9kg
Đóng gói: 01 bộ/ thùng

2.900.000



NRH702B
Nguồn điện: 220-240 V
Tần số: 50/60 Hz
Công suất: 1 x 200 W
Công suất đèn: 1 x 3 W
Động cơ: BLDC - 100% dây đồng
Lực hút tối đa: 1280 m³/h
Đường kính lỗ thoát: 160 mm
Độ ồn: ≤ 59 dB
Tấm lọc: bằng kim loại 2 vách ngăn
Kích thước sản phẩm: 700 x 420 x 400 mm
Khối lượng: 15kg
Đóng gói: 01 bộ/ thùng

5.000.000

*Giá bán đã bao gồm VAT

BẢO HÀNH ĐIỆN TỬ



Ứng dụng tích điểm đổi quà cho Nhà bán lẻ & Thợ thầu
*** Quét QR Code để tải ứng dụng

ProClub



MÁY SƯƠI CÓ THÔNG GIÓ - Bathroom Dryer



NBD0330

- Nguồn điện: 220V/50 Hz
- Chất liệu: nhựa PC và PP
- Công suất:
 - + Sưởi PTC: 2200 W
 - + Quạt hút: 35 W
 - + Làm mát: 35 W
 - + Đèn: 13 W
- Kích thước khoét lỗ: 275 x 275 mm
- Lưu lượng gió: 140 m³/h
- Điều khiển: Remote
- Độ ồn: 48/46 dB
- Sản phẩm: 300 x 300 x 166,3 mm - 4,2 Kg
- Chức năng: Sưởi ấm, sấy khô, gió mát, thông gió và đèn sáng

2.200.000



NBD2560

- Nguồn điện: 220V/50 Hz
- Chất liệu: nhựa PC và PP
- Công suất:
 - + Sưởi PTC: 2400 W
 - + Quạt hút: 40 W
 - + Làm mát: 40 W
 - + Đèn: 18 W
- Kích thước khoét lỗ: 305 x 605 mm
- Lưu lượng gió: 150 m³/h
- Điều khiển: Remote
- Độ ồn: 49/46 dB
- Sản phẩm: 634 x 334 x 138,4 mm - 5,9 Kg
- Chức năng: Sưởi ấm, sấy khô, gió mát, thông gió và đèn sáng

2.750.000

MÁY HÚT ẨM - Dehumidifier



Thông số kỹ thuật		NDH102 3.650.000	NDH163 5.100.000	NDH205 5.600.000	NDH256 6.200.000
Phạm vi sử dụng	[m²]	10 - 15m²	16 - 24m²	20 - 30m²	25 - 42m²
Khả năng hút ẩm (30°C - 80%)	[L/D]	10	16	20	25
Công suất (32°C-90%)	[W]	220	290	360	400
Bình chứa	[L]	2,4	3,5	5,5	6,5
Loại máy		Nén lạnh chuyển động qua lại	Nén lạnh chuyển động qua lại	Nén lạnh chuyển động qua lại	Nén lạnh chuyển động qua lại
Điều khiển		Cảm ứng	Cảm ứng - Thanh trượt: Điều chỉnh tăng giảm	Cảm ứng	Cảm ứng
Độ ồn	[dB]	≤46dB	≤53dB	≤53dB	≤53dB
Lực hút	[m³/h]	92	195	195	195
Tốc độ		2	2	2	2
Khóa trẻ em		•	-	•	•
Gas làm lạnh		R290	R290	R290	R290
Hẹn giờ	[h]	1-24h	1-24h	1-24h	1-24h
Báo độ ẩm		•	Có hiển thị cấp độ độ ẩm qua màu sắc	Có hiển thị cấp độ độ ẩm qua màu sắc	Có hiển thị cấp độ độ ẩm qua màu sắc
Báo và tự động tắt khi đầy bình chứa		•	•	•	•
Tích hợp sấy quần áo		-	•	•	•
Màng lọc		Carbon, bụi thô	Carbon, bụi thô	Carbon, bụi thô	Carbon, bụi thô
Tuổi thọ màng lọc		1 năm	1 năm	1 năm	1 năm
Chế độ hoạt động		Chế độ hút ẩm thông thường Chế độ quạt	Chế độ hút ẩm liên tục Chế độ hút ẩm thông thường Chế độ quạt Chế độ ngủ	Chế độ hút ẩm thông thường Chế độ hút ẩm mạnh Chế độ hút ẩm liên tục Chế độ quạt Chế độ ngủ	Chế độ hút ẩm thông thường Chế độ hút ẩm mạnh Chế độ hút ẩm liên tục Chế độ quạt Chế độ ngủ
Khối lượng	[Kg]	10	12	12,5	13
Kích thước sản phẩm	[C x R x S]	310x200x570mm	260x260x18mm	350x200x600mm	340x240x570mm

TỦ SẤY QUẦN ÁO - Clothes dryer



NCD1502

- Nguồn điện: 220V/50 Hz
- Công suất: 1500 W
- Sức chứa quần áo khô: ≤20 kg
- Hẹn giờ: tối đa 180 phút
- Điều khiển: Nút vặn
- Khối lượng: 5,0kg
- Kích thước sản phẩm: 800 x 450 x 1700mm

1.330.000



NCD2024RC

- Điện áp sử dụng: 220V/50 Hz
- Công suất: 2000 W
- Sức chứa quần áo khô: ≤ 30kg
- Hẹn giờ tối đa: 240 phút
- Điều khiển: Remote + Cảm ứng
- 3 cấp độ: Quạt (Lạnh) - 1000W (Nóng) - 2000W (Nóng)
- Khối lượng: 6,5kg
- Kích thước sản phẩm: 900 x 500 x 1700mm

2.020.000



NCD2006

- Nguồn điện: 220V/50 Hz
- Công suất: 2000 W
- Sức chứa quần áo khô: ≤30kg
- Hẹn giờ: tối đa 180 phút
- Điều khiển: Nút vặn
- Khối lượng: 6,5kg
- Kích thước sản phẩm: 900 x 500 x 1700 mm

1.660.000



NCD2207

- Điện áp sử dụng: 220V/50 Hz
- Công suất: 2200 W
- Sức chứa quần áo khô: ≤ 50 kg
- Hẹn giờ tối đa: 180 phút
- Điều khiển: Nút vặn
- Khối lượng: 7,5 kg
- Kích thước sản phẩm: 1000 x 500 x 1800mm

1.990.000

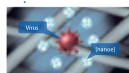


CÔNG NGHỆ NANOETM



KHÁNG KHUẨN/ NGỪA VIRUS

- Diệt 99.9% virus (H1N1) (*1) và (H5N1) (*2)
- Diệt 99.9% vi khuẩn (E Coli O 157, MRSA.H)



Bao vây virus và vi khuẩn



Vỏ hiệu hóa virus và vi khuẩn



KHỬ MÙI

- Diệt 90% mùi (mùi thuốc lá) chỉ sau 30 phút



Tấn công phân tử mùi



Phân rã và loại bỏ mùi



GIỮ ẨM DA

- Giúp cho làn da tươi mát và được giữ ẩm tốt



CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA ECONAVI

Kiểm tra các chất ô nhiễm

Thông qua cảm biến mùi và cảm biến bụi trong nhà khoảng 10 phút mỗi giờ ở tốc độ trung bình.



Tìm hiểu quy luật ô nhiễm

Chỉ nhớ quy luật ô nhiễm trong nhà và tự động đưa ra mô hình hoạt động làm giảm thiểu tối đa sự ô nhiễm trước khi nó phát tán trong nhà.

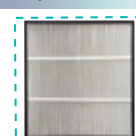


Tiết kiệm điện 50% (*1)

So sánh với chế độ tự động

TẮM LỌC KHÍ

Tắm lọc khí tích hợp



Chỉ vệ sinh khô tránh tiếp xúc với nước

Tắm lọc tích hợp bao gồm bộ tinh lọc Super Allergu-buster, tinh chất Catechin trong nhà xanh và Enzyme kháng khuẩn

Tắm lọc khử mùi công nghệ Super Nano



Tắm lọc khử mùi công nghệ Super Nano giúp khử các mùi hôi như khói thuốc hay mùi thức ăn.



Vô hiệu hóa tác nhân gây dị ứng



Tinh chất Catechin trong trà xanh

Vô hiệu hóa Virus



Enzyme kháng khuẩn

Vô hiệu hóa Vi khuẩn

MÁY LỌC KHÔNG KHÍ VÀ KHỬ MÙI



*Sản phẩm thích hợp dùng cho xe hơi

F-GPT01A-K (Đen)

F-GPT01A-R (Đỏ)

- Lưu lượng gió: 0.07 m³/phút
- Phạm vi sử dụng: 3m³
- Độ ồn (MSK): 34dB
- Công suất: 3.5W
- Công nghệ lọc: nanoe™X
- Dây cáp sạc: USB - Chiều dài 1.5m
- Hiệu điện thế: DC 5V (Nguồn 1.5A hoặc hơn)
- Kích thước: Ø66 x Ø90 x H170 mm
- Khối lượng: 0.4 kg

4.270.000

LƯU Ý

- Không sử dụng trong môi trường ẩm ướt (VD: phòng tắm, ...).
- Điều kiện để phát nanoe™X:
- Nhiệt độ phòng: khoảng 5-40°C (Nhiệt độ điểm sương khoảng 2°C hoặc hơn).
- Độ ẩm: Khoảng 30-85% (Không thể sử dụng trong môi trường ẩm ướt hoặc những nơi đang có lửa).



F-VX70A

15.700.000



F-PXU70A

13.970.000



F-PXV55A

13.300.000



F-PXV50A

10.500.000



F-PXV35A

7.360.000



F-PXJ30A

4.600.000



F-P15EHA

3.720.000

	F-VX70A	F-PXU70A	F-PXV55A	F-PXV50A	F-PXV35A	F-PXJ30A	F-P15EHA
- Lưu lượng gió (m³/min) - hi	6.7	7	5.3	5	3.5	2.8	1.6
- Điện tiêu thụ (W) - hi	66	36	49	29	24	30	29
- Độ ồn [db(A)] - hi	54	49	52	47	49	44	44
- Phạm vi hoạt động [m²]	52	52	41	36	26	20	13
- Công nghệ lọc	nanoe™X	nanoe™X	nanoe™X	nanoe™X	nanoe™X	nanoe™	-
- Loại Mô-tơ	DC	DC	DC	DC	DC	AC	AC
- Loại lưới lọc	HEPA	HEPA (lọc được Formaldehyde)	HEPA	HEPA	HEPA	-	HEPA
- Hút gió 3 chiều	•	-	•	•	•	•	•
- Cảm biến sensor	Bụi và mùi - Độ ẩm Ánh sáng - Chuyển động	PM2.5/ Mùi /Ánh sáng	Bụi và mùi Ánh sáng	Bụi	Mùi	Mùi	-
- Đo mức độ ô nhiễm	•	•	•	•	•	•	-
- Đèn báo PM2.5	-	•	•	•	-	-	-
- Chế độ tự động	•	•	•	•	•	•	-
- Chế độ Turbo	-	-	-	-	•	•	-
- Chế độ ngủ [8 giờ]	•	-	•	•	•	•	•
- Chế độ báo thay bộ lọc	•	•	•	•	•	•	•
- Chế độ khóa trẻ em	•	•	•	-	-	-	•
- Kích thước [C x R x S] [mm]	636x398x265	560x362x280	580x300x205	550x340x208	520x300x189	540x311x210	385x310x152
- Chế độ Econavi	•	-	•	-	-	-	-
- Điều khiển bằng remote	-	-	-	-	-	-	-
- Tuổi thọ bộ lọc [Hỗn hợp]	10 năm	2 năm	10 năm	4 năm	3 năm	2 năm	2 năm
[Khử mùi]							
- Giá bộ lọc [Hỗn hợp]	1.790.000	2.150.000	1.920.000	2.520.000	1.340.000	890.000	1.210.000
[Khử mùi]	840.000	1.220.000	840.000	Hỗn hợp + khử mùi	750.000	610.000	Hỗn hợp + khử mùi
[Tạo ẩm]	970.000						

*Giá bán đã bao gồm VAT

BẢO HÀNH ĐIỆN TỬ



Ứng dụng tích điểm đổi quà cho Nhà bán lẻ & Thợ thầu
*** Quét QR Code để tải ứng dụng

ProClub



MÁY LỌC KHÔNG KHÍ

Thiết bị xử lý không khí Ziaino™

F-JPU70A

75.000.000



Thông số kỹ thuật		75.000.000		
- Công nghệ lọc	Điện phân muối trong nước để tạo axit hypoclorơ (HOCL)			
- Diện tích sử dụng (m²)	92[**]			
- Chế độ không khí	Cao	Trung bình	Thấp	
- Lưu lượng gió (m³/phút)	7.0	4.0	2.0	
- Điện năng tiêu thụ (W)	72	31	20	
- Độ ồn (dB)	49	37	20	
- Thời gian vận hành liên tục khi bình chứa nước đầy (*)	9.6	14.0	22.6	
- Dung tích bình chứa (L)	Khoảng 7,8 (Dung tích thực: 7,0)			
- Bộ lọc	Bộ lọc bụi bẩn (2 năm)/ Bộ lọc khử trùng (5 năm) / Cụm chống nấm mốc (5 năm)			
- Chỉ báo	Chỉ báo lỗi/ Chỉ báo cửa mở/ Chỉ báo thêm nước/ Chỉ báo xả nước/ Chỉ báo trạng thái/ Chỉ báo xác nhận nạp muối/ Chỉ báo thay điện cực/ Chỉ báo đến lúc cần vệ sinh máy			
- Chức năng khác	Tự động vệ sinh bên trong máy			
- Khóa trẻ em	Có			
- Kích thước sản phẩm (Cao x Rộng x Dài) (mm)	730 x 510 x 307			
- Trọng lượng sản phẩm (kg)	17			

[*] Thời gian vận hành liên tục với đầy nước đạt được trong môi trường có nhiệt độ phòng là 20°C và độ ẩm tương đối là 30%

[**] Diện tích sử dụng được tính toán bởi bộ phận nghiên cứu của Panasonic.

Ức chế vi khuẩn bám dính

Axit hypoclorơ đã bay hơi có hiệu quả cao trong việc chống lại vi khuẩn và virus bám dính trong phòng

Đặc tính khử mùi

Hòa tan

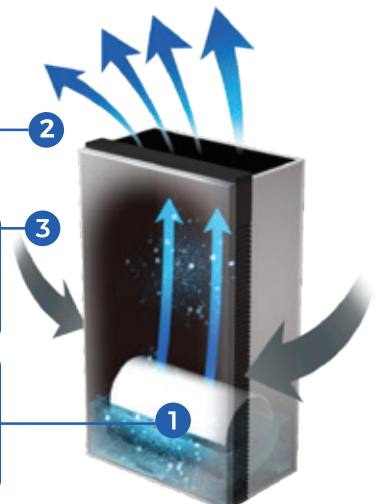
Đẩy không khí đi qua bộ lọc để loại bỏ mùi

Phân hủy

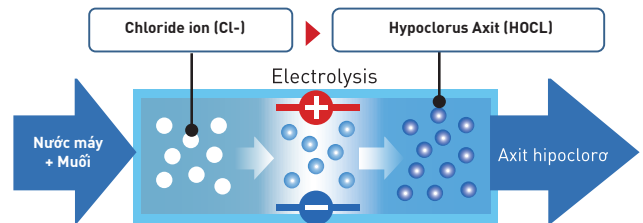
Mùi hoa tan vào bộ lọc, phân hủy bởi axit hypoclorơ

Ức chế vi khuẩn lơ lửng trong không khí

Không khí được đi qua bộ lọc khử trùng ngâm tẩm axit hypoclorơ, và không khí bắn được khử trùng và khử mùi.



Axit hypoclorơ là một thành phần khử trùng an toàn và hiệu quả cao được sử dụng trong nhiều lĩnh vực, bao gồm khử trùng hồ bơi và bình sữa trẻ em, làm sạch nước máy và rửa rau, v.v.



Điện phân nước muối để tạo ra "Axit hypoclorơ" có tác dụng khử trùng mạnh và kiểm soát nó ở nồng độ thích hợp

MÁY HÚT ẨM

*Màng lọc 4 trong 1

- + Khử mùi: 90%
- + Vô hiệu hóa vi khuẩn: 99%
- + Vô hiệu hóa vi rút: 90%
- + Vô hiệu hóa tác nhân gây dị ứng: 80%



F-YCT10V

8.050.000



F-YCT14V

10.350.000



F-YCT17V

11.300.000

Thông số kỹ thuật		F-YCT10V	F-YCT14V	F-YCT17V
- Phạm vi sử dụng	m²	25	35	42
- Khả năng hút ẩm (30°C/80%)	L/Ngày	10	14	17
- Công suất	W	220	230	285
- Loại máy		Sử dụng máy nén lạnh	Sử dụng máy nén lạnh	Sử dụng máy nén lạnh
- Bình chứa	L	2.5	2.5	4.8
- Hẹn giờ	H	-	2/4/8 (tắt)	2/4/8 (tắt)
- Báo độ ẩm		-	●	●
- Báo đầy bình chứa		●	●	●
- Màng lọc		Màng lọc bụi thô	Màng lọc bụi thô Màng lọc 4 trong 1	Màng lọc bụi thô Màng lọc 4 trong 1
- Chế độ hoạt động	Sets	Chế độ kiểm soát độ ẩm tự động Chế độ hút ẩm liên tục	Chế độ kiểm soát độ ẩm tự động Chế độ hút ẩm liên tục Chế độ quạt	Chế độ kiểm soát độ ẩm tự động Chế độ hút ẩm liên tục Chế độ quạt
- Kích thước (C x R x S)	mm	530 x 293 x 230	580 x 300 x 215	605 x 360 x 260
- Tuổi thọ màng lọc (4 trong 1)	năm	-	3	3
- Khối lượng	Kg	13.0	11.5	14.0

